TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 776/2024/HS-PT
Ngày 29 – 8 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Ông Phan Đức Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Duy Minh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 671/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thành V.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Thành V, sinh năm 1965 tại tỉnh Kiên Giang; nơi thường trú: ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang; nơi ở hiện tại: Tổ C, khu phố D, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hóa (học vấn): không; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1939 (đã chết) và Trần Thị A, sinh năm 1938; tiền án: ngày 06/01/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 16 (mười sáu) năm tù về tội "Cưỡng dâm trẻ em" theo Bản án số 03/2009/HSST. Ngày 26/4/2019, đã chấp hành án xong hình phạt, chưa thi hành nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và tiền bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2023 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Thành V: Luật sư Trịnh Bá T, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt).

- Bị hại: Ông Huỳnh Văn V1, sinh năm 1971; nơi thường trú: khóm V, phường C, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1986; nơi thường trú: khu phố C, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 11/7/2023, tại phòng trọ số E do Nguyễn Thành V thuê thuộc nhà trọ Trần Văn T1 tại tổ C, khu phố D, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thành V cùng bạn làm chung gồm Nguyễn Văn T2, sinh năm 1989, ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1967 và ông Huỳnh Văn V1, sinh năm 1971 đến tổ chức ăn nhậu.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút, do ông T2 đã say rượu nên đi về trước, còn lại bị cáo Nguyễn Thành V, ông D và Huỳnh Văn V1 tiếp tục ngồi nhậu. Một lúc sau, ông Huỳnh Văn V1 xin nghỉ nhậu đi về do đã say rượu nhưng Nguyễn Thành V không cho ông V về nên xảy ra mâu thuẫn với nhau. Lúc này, Nguyễn Thành V đứng dậy đi lấy 01 (một) dao bằng kim loại, dài khoảng 32cm, có cán bằng nhựa màu xanh dài khoảng 12cm, mũi bằng, lưỡi sắc dài khoảng 20 cm trên bếp nấu ăn rồi cầm trên tay phải lao đến chém 01 (một) nhát vào cổ ông Huỳnh Văn V1 thì được ông D can ngăn. Bị Nguyễn Thành V chém, ông Huỳnh Văn V1 chạy ra ngoài hành lang trước cửa phòng nhưng Nguyễn Thành V tiếp tục cầm dao đuổi theo chém tiếp 01 (một) nhát thì ông Huỳnh Văn V1 đưa hai tay lên đỡ nên đã trúng vào cẳng tay trái và lòng bàn tay phải. Sau đó, ông D và ông Huỳnh Văn V1 khống chế và tước lấy được dao trên tay của Nguyễn Thành V. Đồng thời, ông T2 và ông Lâm Văn B, sinh năm: 1988, ở căn kiot gần đó nhìn thấy có đánh nhau nên chạy đến can ngăn và đưa ông Huỳnh Văn V1 đi Bệnh viện đa khoa tỉnh B cấp cứu, đồng thời Công an phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương tuần tra ngang qua phát hiện sự việc nên đưa Nguyễn Thành V về trụ sở làm việc. Qua làm việc, bị cáo Nguyễn Thành V khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng tạm giữ gồm:

- 01 (một) dao bằng kim loại dài khoảng 32cm, có cán bằng nhựa màu xanh dài khoảng 12 cm, mũi bằng, lưỡi sắc dài khoảng 20 cm;

- 04 (bốn) ly thủy tinh dùng để uống rượu.

* Tại Bản kết luận giám định số 469/2023/KLGĐ-TTPY ngày 09/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận:

+ Vết thương phức tạp vùng cổ trái 9,5 x 0,2 cm, đứt tĩnh mạch cảnh trước, đứt cơ trước móng, đã phẫu thuật khâu cơ, khâu tĩnh mạch, sẹo lành.

+ Vết thương mặt trong 1/3 giữa cẳng tay trái 6,2 x 0,2 cm, sẹo lành.

+ Vết thương mặt lòng đốt gần ngón V bàn tay phải 2 x 0,1 cm, sẹo lành.

- Kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Huỳnh Văn V1 tại thời điểm giám định là 16% (mười sáu phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích: Các vết thương này có bờ sắc gọn, khả năng do vật sắc gây ra.

* Về trách nhiệm dân sự: bị hại Huỳnh Văn V1 yêu cầu bị cáo bồi thường với tổng số tiền là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, bao gồm: tiền viện phí và tiền thuốc

điều trị vết thương. Bị cáo Nguyễn Thành V chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, đã tuyên xử:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội "Giết người" (chưa đạt).

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng các điểm n, p khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/6/2024, bị cáo Nguyễn Thành V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành V cho rằng nguyên nhân dẫn tới hành vi phạm tội là do người bị hại lấy tiền của bị cáo và có lời lẽ khiếm nhã, Do đó bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát cho rằng Tòa sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" là đúng tội danh.

Về hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo phạm tội với tính chất côn đồ và lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm, do đó Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V 12 năm tù về tội "Giết người" trong trường hợp phạm tội chưa đạt là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Vì thế đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa: Bị cáo là người không biết chữ nên thiếu hiểu biết về pháp luật. Mặc dù Tòa sơ thẩm xét xử về tội "Giết người" là đúng tội danh, nhưng mức án 12 năm tù là có phần nghiêm khắc vì bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nguyên nhân dẫn tới hành vi phạm tội là có một phần lỗi của người bị hại. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành V đúng về hình thức, nội dung và được nộp trong thời hạn luật định nên là kháng cáo hợp lệ.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thành V thừa nhận hành vi của mình nhưng cho rằng nguyên nhân dẫn tới hành vi phạm tội của bị cáo là do người bị hại lấy tiền của bị cáo.

Xét lời khai nhận của bị cáo về nguyên nhân phạm tội là không phù với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố. Căn cứ vào lời khai của người bị hại, của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/7/2023, tại phòng trọ của bị cáo Nguyễn Thành V thuộc tổ C, khu phố D, phường M, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương. Sau khi uống rượu, ông Huỳnh Văn V1 xin nghỉ nhậu đi về do đã say nhưng Nguyễn Thành V không cho ông V về nên xảy ra mâu thuẫn với nhau. Bị cáo Nguyễn Thành V đã dùng 01 (một) dao bằng kim loại dài khoảng 32cm, cán dài khoảng 12cm, mũi bằng, lưỡi sắc dài khoảng 20cm là hung khí nguy hiểm chém 01 (một) nhát vào cổ trước bên trái của bị hại Huỳnh Văn V1. Mặc dù đã được ông Nguyễn Văn D can ngăn, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục dùng dao chém bị hại thêm 01 nhát trúng vào cẳng tay và lòng bàn tay. Hành vi của bị cáo gây vết thương phức tạp vùng cổ trái dài 9,5 và sâu 0,2 cm, đứt tĩnh mạch cảnh trước, đứt cơ trước móng, vết thương mặt trong 1/3 giữa cẳng tay trái 6,2 x 0,2cm và vết thương mặt lòng đốt gần ngón V bàn tay phải 2 x 0,1cm. Mặc dù tỷ lệ thương tích tại thời điểm giám định là 16%, tuy nhiên bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm chém vào cổ bị hại là vùng trọng yếu trên cơ thể con người có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại nhưng vẫn cố ý thực hiện, bỏ mặc hậu quả xảy ra, người bị hại không chết là ngoài mong muốn của bị cáo. Do đó, Tòa sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Giết người" chưa đạt theo quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm (ngày 06/01/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 16 năm tù về tội "Cưỡng dâm trẻ em". Ngày 26/4/2019, đã chấp hành án xong hình phạt, nhưng chưa thi hành nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm và tiền bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại), phạm tội thuộc trường hợp có tính chất côn đồ. Do vậy khi quyết định hình phạt, Tòa sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra, đồng thời xem xét hết các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nên mức án 12 năm tù mà tòa sơ thẩm tuyên là tương xứng.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, không thành khẩn khai báo. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm bào chữa của Luật sư, bác kháng cáo của bị cáo.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sat nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo nhưng không được chấp nhận nên phải chịu theo theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành V. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2024/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành V phạm tội "Giết người" (chưa đạt).

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng các điểm n, p khoản 1 Điều 123, Điều 15, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành V 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

[2] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành V phải chịu 200.000 đồng.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Dương;
(để tống đạt cho bị cáo) (3);
- Lưu (6). HS (2). 18b (Án 36).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Long